

*

Số 46- KH/HNDH

Hải Hậu, ngày 11 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức Đại hội Hội Nông dân cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện Hải Hậu lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028

Thực hiện Thông tri số 12-TT/HU, ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028; căn cứ Kế hoạch số 121-KH/HNDT, ngày 05/10/2022 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh về tổ chức Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội Hội Nông dân cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 – 2028 là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của các cấp Hội và giai cấp nông dân huyện, nhằm tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết Đại hội trong nhiệm kỳ qua; xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân trong thời kỳ mới.

2. Thông qua Đại hội, nâng cao nhận thức, tăng cường đoàn kết, khơi dậy tiềm năng, khát vọng và sức sáng tạo, trí tuệ của cán bộ, hội viên, nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam; đồng thời, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ về nội dung, phương thức hoạt động, mô hình tổ chức của Hội, xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Hội; góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam.

3. Công tác nhân sự Đại hội các cấp nhiệm kỳ 2023-2028 phải thực hiện đúng quy định, quy trình, tiêu chuẩn, đảm bảo chất lượng, số lượng và cơ cấu hợp lý, có tính kế thừa và phát triển, chú trọng cán bộ trưởng thành từ thực tiễn phong trào nông dân, từ cơ sở; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thực sự trong sạch, có năng lực lãnh đạo đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên đảm bảo tiêu chuẩn, cơ cấu và số lượng; gồm những đồng chí tiêu biểu, đại diện cho trí tuệ của tổ chức Hội, có khả năng đóng góp vào sự thành công của Đại hội.

4. Việc chuẩn bị và tiến hành Đại hội Hội Nông dân cơ sở, Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện lần thứ XI phải nghiêm túc, trang trọng, đúng tiến độ, coi trọng chất lượng, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm, không phô trương hình thức; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và cán bộ Hội các cấp trước Đại hội và phong trào nông dân của huyện.

II. NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

*** Đại hội Hội Nông dân cơ sở thực hiện 5 nội dung sau:**

- Tổng kết thực hiện Nghị quyết của Đại hội nhiệm kỳ qua; thảo luận, quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác Hội và phong trào nông dân trong nhiệm kỳ tới.

- Kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội cấp trên theo hướng dẫn của Hội cấp trên trực tiếp. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam.

- Quyết định số lượng, cơ cấu nhân sự và bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2023-2028.

- Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Hội Nông dân cấp trên trực tiếp.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI.

1. Về chuẩn bị các dự thảo văn kiện Đại hội

Văn kiện của Ban Chấp hành trình Đại hội gồm: Báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ và dự thảo nghị quyết Đại hội.

- Báo cáo chính trị:

+ Đánh giá ngắn gọn, đúng thực trạng tình hình hoạt động của Hội 5 năm qua; khẳng định những đóng góp của giai cấp nông dân; kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội Hội Nông dân nhiệm kỳ 2018-2023; chỉ rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm; Trong đánh giá, gắn kết quả thực hiện với việc thực hiện Điều lệ Hội và nghị quyết của Hội cấp trên.

+ Phương hướng, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2023-2028: Dự báo bối cảnh, xác định thời cơ và thách thức trong 5 năm tới; bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nghị Quyết số 05-NQ/HU ngày 28/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVII về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng huyện Hải Hậu nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025. Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định “*về xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025*”, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; Kết luận số 01-KL/HU ngày 14/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVII về việc tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020- 2025 và những năm tiếp theo, các chính sách, pháp luật của Nhà nước; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn công tác Hội và phong trào nông dân để đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, khả thi, nhằm đổi mới mạnh

mẽ nội dung, phương thức hoạt động theo hướng chủ động, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả.

- Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành:

Cần đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; căn cứ chương trình công tác toàn khoá và quy chế hoạt động của Ban Chấp hành để đánh giá đúng, khách quan, trung thực kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; trách nhiệm của các uỷ viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những khuyết điểm, hạn chế và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đề ra biện pháp và lộ trình khắc phục. Gắn việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Dự thảo Nghị quyết Đại hội:

Trên cơ sở Báo cáo chính trị, Ban Chấp hành các cấp xây dựng dự thảo nghị quyết Đại hội gồm những nội dung cơ bản, quan trọng, thể hiện rõ phương hướng, chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể để Đại hội thảo luận, quyết định; đảm bảo tính khả thi của nghị quyết trong quá trình triển khai, thực hiện.

2. Thảo luận các dự thảo văn kiện của Đại hội

- Đối với Hội Nông dân cấp huyện: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện mở rộng để xin ý kiến đối với dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII. Tại Đại hội cấp huyện, tập trung thảo luận báo cáo chính trị của đơn vị; đồng thời, tổ chức thảo luận góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị Đại hội Hội Nông dân tỉnh lần thứ XI (có thể tổ chức thảo luận báo cáo chính trị Đại hội cấp tỉnh trước Đại hội như đối với văn kiện Đại hội toàn quốc)

- Đối với Hội Nông dân cấp cơ sở: Tại Đại hội, tập trung thảo luận báo cáo chính trị của đơn vị; đồng thời, thảo luận góp ý kiến vào dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội cấp huyện, tỉnh (có thể tổ chức thảo luận trước rồi báo cáo tại Đại hội, sau đó tổng hợp ý kiến trình Đại hội cấp huyện)

3. Về chuẩn bị nhân sự và tiến hành bầu cử cơ quan lãnh đạo Hội Nông dân các cấp

3.1. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cơ quan lãnh đạo Hội Nông dân các cấp phải bám sát quy định của Đảng, Nhà nước; thực hiện đúng Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam, quy chế, quy định hướng dẫn của cấp trên về công tác cán bộ; phải đảm bảo dân chủ, công khai.

- Tiến hành công tác nhân sự Ban Chấp hành phải đảm bảo quy trình công tác cán bộ, có cơ cấu hợp lý, có tính kế thừa và phát triển, công tâm, khách quan trong lựa chọn; chú trọng phát hiện, giới thiệu những nhân tố điển hình, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Chú trọng cán bộ trưởng thành từ thực tiễn phong trào nông dân, từ cơ sở.

3.2. Về tiêu chuẩn

Lựa chọn, giới thiệu nhân sự Ban Chấp hành các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định tại Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 25/7/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về nâng cao chất lượng cán bộ xã, thị trấn năm 2011-2015 và những năm tiếp theo; Kết luận 88-KL/TU ngày 12/4/2022 của Ban Chấp hành Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 20/10/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIX) về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp từ năm 2016 đến năm 2020 và những năm tiếp theo và các quy định và hướng dẫn về công tác cán bộ của Huyện ủy.

3.3. Về số lượng và cơ cấu

3.3.1. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ

Căn cứ địa giới hành chính, số lượng đơn vị hành chính trên địa bàn, số lượng tổ chức Hội trực thuộc và hội viên; số lượng cán bộ chủ chốt và cán bộ chuyên trách; số lượng các ngành liên quan và cá nhân tiêu biểu; căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, tiêu chuẩn và thực trạng đội ngũ cán bộ, Đại hội quyết định số lượng ủy viên Ban Chấp hành cấp mình, Ban Chấp hành khóa mới quyết định số lượng ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/3 so với tổng số ủy viên Ban Chấp hành. Thực hiện giảm tối thiểu 5% số lượng ủy viên Ban Chấp hành so với nhiệm kỳ trước, theo định hướng như sau:

*** Đối với cấp cơ sở (xã, thị trấn):**

- Số lượng ủy viên Ban Chấp hành không quá 17 đồng chí;
- Số lượng ủy viên Ban Thường vụ: 03 - 05 đồng chí
- Thường trực gồm Chủ tịch và 01 phó Chủ tịch.

*** Đối với cấp huyện:**

- Số lượng ủy viên BCH Hội nông dân huyện không quá 25 đồng chí.
- Số lượng ủy viên Ban Thường vụ: 5- 7 đồng chí.
- Thường trực gồm: Chủ tịch và 01 Phó Chủ tịch.

3.3.2. Về cơ cấu:

Trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn, Ban Chấp hành Hội Nông dân ở mỗi cấp cần có cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị của Hội, cần có 3 độ tuổi (dưới 40 tuổi; 40 - 50 tuổi; trên 50 tuổi) để đảm bảo tính kế thừa và phát triển. Một số cơ cấu cần xem xét trong quá trình xây dựng Ban Chấp hành:

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp.
- Đại diện lãnh đạo một số ban, ngành, đoàn thể, ngân hàng, hợp tác xã, doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và mối quan hệ trực tiếp với tổ chức Hội và hội viên, nông dân.
- Cán bộ Hội và hộ sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu ở cơ sở (đối với cấp huyện).
- Phân đấu tỷ lệ ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thường vụ là nữ cấp huyện, cơ sở 20% trở lên. Phân đấu trong thường trực Hội Nông dân huyện có cán bộ nữ.
- Đối với vùng đông đồng bào có đạo nên có ủy viên Ban Chấp hành là người có đạo phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

3.4. Về độ tuổi

Cần có 3 độ tuổi (dưới 40 tuổi; 40 - 50 tuổi; trên 50 tuổi) để đảm bảo tính kế thừa và phát triển.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 quy định về tuổi nghỉ hưu, Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung về độ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Độ tuổi quy định giới thiệu ứng cử lần đầu và tái cử Ban Chấp hành Hội Nông dân các cấp như sau:

- Các đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành phải đủ thời gian công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) tại thời điểm Đại hội.
- Những đồng chí được giới thiệu tái cử vào Ban Chấp hành khóa mới nói chung phải đủ tuổi công tác trọn nhiệm kỳ, ít nhất cũng phải đủ tuổi công tác 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) tính từ thời điểm Đại hội.

- Trường hợp đặc biệt, đối với các đồng chí cán bộ chủ chốt của Hội (Chủ tịch và Phó chủ tịch) phải được sự đồng ý của cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp có ý kiến bằng văn bản, nhưng cũng phải đủ tuổi công tác ít nhất 2 năm (24 tháng) tính từ thời điểm Đại hội.

- Nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch các cấp phải được cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp phê duyệt.

4. Thành phần, số lượng đại biểu Đại hội và bầu đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên

4.1. Thành phần đại biểu chính thức của Đại hội

- Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm cùng cấp.
- Đại biểu do Đại hội cấp dưới bầu theo phân bổ.
- Đại biểu chỉ định (không quá 5% so với đại biểu chính thức).

Trong đó, đảm bảo tỷ lệ đại biểu là nữ không dưới 20%, có cơ cấu là người có đạo phù hợp với địa phương.

4.2. Số lượng đại biểu Đại hội

Số lượng đại biểu dự Đại hội do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định trên cơ sở số lượng hội viên, đơn vị hành chính, số tổ chức Hội trực thuộc, điều kiện kinh tế, sự chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp và Hội Nông dân cấp trên trực tiếp. Số lượng đại biểu Đại hội ở mỗi cấp theo định hướng như sau:

*** Cấp cơ sở:**

- Hội cơ sở có dưới 2.000 hội viên, triệu tập không quá 100 đại biểu.
- Hội cơ sở có từ 2.000 hội viên trở lên, triệu tập không quá 120 đại biểu.

*** Cấp huyện:**

Hội Nông dân huyện triệu tập không quá 200 đại biểu

4.3. Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội cấp trên

- Căn cứ vào số lượng hội viên, số lượng tổ chức Hội trực thuộc và vị trí đặc thù của từng tổ chức, Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội phân bổ số lượng đại biểu tham dự Đại hội cho phù hợp.

- Căn cứ phân bổ của Hội cấp trên, Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội xây dựng Đề án nhân sự đoàn đại biểu đi dự Đại hội cấp trên, tiến hành các thủ tục bầu cử theo quy định của Điều lệ Hội, Quy chế bầu cử trong hệ thống Hội Nông dân và hướng dẫn của Hội cấp trên.

Ngoài số đại biểu chính thức được phân bổ để Đại hội bầu, Đại hội sẽ bầu một số đại biểu dự khuyết dự Đại hội cấp trên để thay thế khi đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian Đại hội cấp trên. Số lượng cụ thể do Đại hội mỗi cấp quyết định.

5. Thời gian tổ chức Đại hội Hội Nông dân các cấp

Căn cứ Thông tri số 12-TT/HU, ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Kế hoạch số 121-KH/HNDT, ngày 05/10/2022 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Đại hội Hội Nông dân các cấp trong huyện sẽ diễn ra trong năm 2023. Thời gian tổ chức Đại hội ở mỗi cấp như sau:

- Đại hội cấp cơ sở: Không quá 01 ngày, thời gian hoàn thành trong quý I/2023.

- Đại hội cấp huyện: Không quá 1,5 ngày, thời gian hoàn thành trong quý II/2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp Hội quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 16 – CT/TW, Thông tri số 12-TT/HU, ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy; triển khai thực hiện Kế hoạch, Hướng dẫn của Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo Đại hội cấp mình, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp.

2. Thành lập các tiểu ban (cấp cơ sở có thể thành lập bộ phận hoặc tổ giúp việc) giúp việc chuẩn bị cho tổ chức Đại hội; phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành theo dõi, chỉ đạo việc chuẩn bị các dự thảo văn kiện và nhân sự Đại hội cấp dưới.

3. Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VIII, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2023. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội.

4. Các cấp Hội chuẩn bị văn kiện, phương án nhân sự, thời gian Đại hội của cấp mình báo cáo cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên trực tiếp, chỉ được tiến hành Đại hội khi được cấp ủy đồng ý và Hội cấp trên duyệt.

5. Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện chọn Hội nông dân xã Hải Đông làm Đại hội điểm để rút kinh nghiệm chỉ đạo chung. Thời gian hoàn thành Đại hội điểm **trước ngày 05 tháng 01 năm 2023.**

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Đại hội Hội Nông dân cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023 - 2028. Ban Thường vụ Hội Nông dân các xã, thị trấn căn cứ tình hình, điều kiện cụ thể, xây dựng kế hoạch Đại hội của đơn vị mình đảm bảo yêu cầu, nội dung và tiến độ thời gian. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời với Ban Thường vụ huyện Hội./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Ban Thường vụ HNDT;
- Ban Xây dựng Hội HNDT;
- Ban Tổ chức và Ban Dân vận Huyện ủy;
- Đảng ủy các xã, TT
- HND các xã, thị trấn;
- Các đ/c Ủy viên BCH HND huyện;
- Lưu VP.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Hòa